

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

14c V. phòng
Sau khi: LA + các phòng + liên.
Giao KHC Xây dựng Kế hoạch
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc, các

Số: 128 /TB-VP

theo chủ đạo, các
Đà Nẵng, ngày 06 tháng 5 năm 2011

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO TP. ĐN

Số: 936

ĐẾN Ngày: 11/5/2011

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND thành phố Nông Thị Ngọc Minh
tại Hội nghị tổng kết các Đề án: Quy hoạch mạng lưới trường phổ thông trên
địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 1998-2010; Quy hoạch mạng lưới
trường TCCN trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2005-2010; Xây dựng trường
học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2008-2010

Ngày 20 tháng 4 năm 2011, Phó Chủ tịch UBND thành phố Nông Thị Ngọc Minh đã chủ trì Hội nghị tổng kết các Đề án: Quy hoạch mạng lưới trường phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 1998-2010; Quy hoạch mạng lưới trường TCCN trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2005-2010; Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2008-2010. Tham dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo các sở: Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; lãnh đạo UBND và Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện.

Sau khi nghe Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện các Đề án và ý kiến phát biểu của các thành viên dự họp, Phó Chủ tịch UBND thành phố Nông Thị Ngọc Minh đã có ý kiến kết luận như sau:

I. Về đánh giá kết quả thực hiện các Đề án:

Báo cáo tổng kết các Đề án đã phản ánh khá đầy đủ, toàn diện các kết quả đã đạt được, các hạn chế yếu kém trong việc thực hiện các Quy hoạch và Xây dựng trường chuẩn quốc gia. Mạng lưới trường lớp đáp ứng được yêu cầu học tập của học sinh tại các vùng, miền; quy mô trường lớp tiếp tục được mở rộng và phát triển.

Tuy nhiên, quá trình triển khai các Đề án cũng còn hạn chế, nhiều mục tiêu đề ra không đạt được; Nguyên nhân: Quỹ đất để mở rộng diện tích trường học trên địa bàn trung tâm đều không đạt yêu cầu về diện tích (theo quy định $6m^2/hs$ ở nội thành, $10m^2/hs$ ở ngoại thành). Công tác quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất trường học còn chưa được quan tâm đúng mức. Việc chỉnh trang đô thị làm dịch chuyển dân số, kéo theo đó là số lượng học sinh thay đổi giữa các khu vực cũng gây ra nhiều khó khăn trong việc thực hiện các mục tiêu. Chất lượng chuyên môn của đội ngũ cán bộ giáo viên và chất lượng học tập của học sinh chưa đảm bảo để xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Phát triển mạng lưới, qui mô trường lớp và ngành đào tạo hệ TCCN chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của thành phố.
- Các mục tiêu về phát triển mạng lưới trường lớp hệ mầm non và phổ thông bằng phương thức xã hội hóa đều không đạt được.

II. Một số nhiệm vụ cần triển khai thực hiện:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, UBND các quận, huyện:

a) Căn cứ Quy hoạch phát triển ngành giáo dục và đào tạo thành phố Đà Nẵng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2010 của UBND thành phố, xây dựng Kế hoạch phát triển mạng lưới trường mầm non, phổ thông; Kế hoạch phát triển mạng lưới trường TCCN đến năm 2015. Trong khi xây dựng Kế hoạch cần lưu ý:

- Phân loại các trường (hệ mầm non và phổ thông) thành 3 nhóm: Nhóm trường chất lượng cao (trường trọng điểm); nhóm trường đạt chuẩn quốc gia và nhóm còn lại, để có giải pháp thực hiện cụ thể.

- Xây dựng các giải pháp đồng bộ để có thể thực hiện được các mục tiêu đã đề ra.

- Rà soát lại danh mục các trường cần xây dựng mới, xây dựng đạt chuẩn trong Đề án Quy hoạch cũ và xác định lại các trường cần tiếp tục đưa vào Kế hoạch trong 5 năm đến.

- Thời gian hoàn thành Kế hoạch nói trên trong quý III năm 2011.

b. Xây dựng Kế hoạch phát triển mạng lưới TCCN đến năm 2015: Việc xây dựng Kế hoạch phát triển mạng lưới TCCN cần gắn với Quy hoạch phát triển nhân lực thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2011- 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 9631/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 của UBND thành phố. Thời gian hoàn thành trong quý III năm 2011.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, theo nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao và căn cứ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường TCCN, tiến hành kiểm tra, đánh giá điều kiện của các trường hiện có để đảm bảo chất lượng đào tạo. Đối với những trường chưa đảm bảo các điều kiện theo quy định, cần xác định thời gian hoàn thiện cụ thể và yêu cầu các trường cam kết thực hiện. Sau thời gian quy định, nếu trường vẫn không đảm bảo điều kiện hoạt động thì xử lý theo quy định.

Triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp để phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS vào học TCCN.

3. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng: Căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị, tham gia và phối hợp chặt

chế với Sở Giáo dục và Đào tạo trong quá trình xây dựng các Kế hoạch nói trên.

4. UBND các quận, huyện: Rà soát hệ thống trường mầm non, phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý và đề xuất phát triển mạng lưới trường trong 5 năm đến; gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp xem xét đưa vào kế hoạch chung của thành phố.

IV. Đối với các kiến nghị của các đơn vị:

1. Về việc chuyển đổi trường bán công sang công lập (Trường mầm non Trí Nhân và Trường mầm non Bình Minh): Giao Sở Giáo dục và Đào tạo làm việc với UBND quận Cẩm Lệ, đề xuất UBND thành phố xem xét, quyết định.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Rà soát các công trình trường lớp sẽ đưa vào sử dụng trong năm học đến và khẩn trương lập hồ sơ, thủ tục trình UBND thành phố để triển khai sớm.

- Làm việc với UBND quận Ngũ Hành Sơn để thống nhất về việc đầu tư xây dựng Trường mầm non Ngọc Lan.

Trên đây là ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND thành phố Nông Thị Ngọc Minh tại Hội nghị tổng kết các Đề án: Quy hoạch mạng lưới trường phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 1998-2010; Quy hoạch mạng lưới trường TCCN trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2005-2010; Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2008-2010. Văn phòng UBND thành phố thông báo để các cơ quan, đơn vị, địa phương biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND TP(b/c);
- Như thành phần dự họp;
- Lưu: VT, LT, VX.

22

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Khoa